TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/HS-ST
Ngày 22/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trần Quang Đương

2.Ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q,tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hòa Quang H sinh năm 1993; nơi sinh: Xã AD, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn M, xã AD, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hòa Quang K sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị H1 sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 39/2016/HS-ST ngày 28/6/2016 của TAND huyện Q xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/4/2018 chấp hành xong bản án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/8/2018 đến ngày 31/8/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình (*trích xuất có mặt tại phiên tòa*).

Người chứng kiến:

- Ông Đoàn Văn Tr sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ A, thị trấn AB, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

- Anh Vũ Văn V sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ B, thị trấn AB, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Ông Tr và anh V đều mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/8/2018, tại khu vực đường quốc lộ 10 thuộc địa phận tổ C, thị trấn AB, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với Công an thị trấn AB phát hiện bắt quả tang Hòa Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu H về trụ sở Công an thị trấn AB để làm việc, kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 gói nhỏ có đặc điểm: vỏ ngoài là nilon màu xanh, bên trong gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục. H khai nhận đó là ma túy vừa mua được với giá 95.000 đồng để sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã tiến hành lập biên bản theo quy định của pháp luật .

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định 327/KLGĐ-PC09 ngày 28/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,3154 gam (Không phẩy ba nghìn một trăm năm mươi tư gam).*

Hêrôin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 28/8/2018 H đi bộ từ nhà ra đường liên xã đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến xã AN, huyện Q, H xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ thuộc địa phận thôn DL 1, xã AN gặp và hỏi mua của một người đàn ông khoảng 60 tuổi không quen biết 01 gói ma túy với giá 95.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và đi bộ để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường tại khu vực cổng bệnh viện Đa khoa PD thuộc địa phận tổ C, thị trấn AB, huyện Q, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an huyện Q phát hiện, bắt giữ .

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSQP ngày 01/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình truy tố Hòa Quang H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hòa Quang H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Hòa Quang H tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Về hình phạt: áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều

38, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ lật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng là heroin thu được của bị cáo trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Q lập ngày 28/8/2018, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/8/2018, tại khu vực tổ C, thị trấn AB, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Hòa Quang H đã có hành vi cất giấu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,3154 gam (*Không phẩy ba nghìn một trăm năm mươi tư gam*) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, đã bị giáo dục, cải tạo về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với mức án tương xứng hành vi bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ, đánh giá nêu trên nên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", như vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại heroin và hoàn trả mẫu vật sau giám định, cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hòa Quang H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hòa Quang H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/8/2018.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,2968 gam (*Không phẩy hai nghìn chín trăm sáu mươi tám gam*) mẫu gửi giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định ghi số 327/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thái Bình ngày 01/11/2018.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hòa Quang H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- Bị cáo;
-VKSND h. Q;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an &Chi cục THADS h. Q;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Duyên
(đã ký)